

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 07/2024/HSPT  
Ngày: 17/01/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **LÂM VƯƠNG MỸ LINH**

*Các Thẩm phán:* 1/ Ông **NGUYỄN ANH**  
2/ Ông **TRẦN ANH KHOA**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **VÕ TÚ NGỌC** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **LÊ ÁNH DƯƠNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Trâm A, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**NGUYỄN THỊ TRÂM A** - Sinh năm: 1991 tại K

Nơi cư trú: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Tấn N (đã mất) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm: 1968); chồng: Ngô Phú T (sinh năm: 1978), có 3 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**- Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:**

- *Bị hại:* Ông **Nguyễn Văn N** – Sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1. Bà **Nguyễn Thị C** - Sinh năm: 1968

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Bùi Duy L** - Sinh năm: 1998

Trú tại: Thôn S, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông **Nguyễn Viết H** - Sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông **Trần Ngọc L1** - Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông **Trần Ngọc C1** - Sinh năm: 1984

Trú tại: Thôn D, xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị C có xảy ra tranh chấp đối với thửa đất số 124, tờ bản đồ số 19 thuộc thôn D, xã B, huyện K.

Khoảng 8 giờ ngày 18/6/2022, ông N thuê ông Bùi Duy L điều khiển xe máy xúc dọn mặt bằng tại thửa đất đang tranh chấp. Bà C và Nguyễn Thị Trâm A đến can ngăn, ông L dừng việc san lấp mặt bằng và gọi điện thoại cho ông N.

Khoảng 8 giờ 40 phút cùng ngày, ông N đến thửa đất trên, yêu cầu ông L tiếp tục thực hiện việc san lấp mặt bằng. Thấy vậy, Trâm A về nhà lấy 01 con dao và bà C lấy 01 cây rựa để ngăn cản việc san lấp. Bà C vừa chửi ông N vừa sử dụng điện thoại di động quay phát trực tiếp trên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản Nguyễn Thị C, còn Trâm A thì cầm dao để ngăn cản không cho L tiếp tục san lấp mặt bằng. Ông N lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen để quay lại hành động của Trâm A và bà C. Thấy vậy, Trâm A dùng tay hất điện thoại di động của ông N đang sử dụng rơi xuống đất nhưng điện thoại không hư hỏng gì. Khi ông N đi ra đường Tỉnh lộ 9 ở phía trước lô đất đang san lấp, bà C và Trâm A tiếp tục chửi ông N nên ông N cầm điện thoại để quay. Ông N thách thức Trâm A đập điện thoại, Trâm A đi tới giật điện thoại trên tay ông N và ném xuống mặt đường nhựa Tỉnh lộ 9 làm nứt vỡ màn hình và vỏ ngoài của điện thoại. Sau khi xảy ra vụ việc, ông N đến Công an xã B để trình bày sự việc.

Ngày 19/8/2022, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Khánh Sơn có bản kết luận định giá tài sản số 667/KL-ĐGTS kết luận: Tổng giá trị tài sản tại tháng 6/2022 gồm: 01 màn hình điện thoại di động và 01 vỏ điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, loại có bộ nhớ trong 64 GB là 3.360.000 đồng (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HSST ngày 28/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Trâm A 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách 1 năm 6 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/7/2023, bị cáo Nguyễn Thị Trâm A có đơn kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Trâm A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Thị Trâm A xin Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:**

Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Trâm A đề ngày 05/7/2023 được gửi đến Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn vào ngày 07/7/2023. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn luật định và hợp pháp, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

#### **[2] Về tố tụng:**

Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tiến hành triệu tập hợp lệ bị hại Nguyễn Văn N và tất cả những người làm chứng đến phiên tòa phúc thẩm, tuy nhiên ông N và tất cả những người làm chứng Bùi Duy L, Nguyễn Viết H, Trần Ngọc L1, Trần Ngọc C1 đều vắng mặt. Căn cứ Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nói trên.

#### **[3] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Trâm A cho rằng biên bản ghi lời khai của bị cáo ở Công an huyện Khánh Sơn là không khách quan, đồng thời có thể chiếc điện thoại của bị hại đã bị bể trước đó, bị cáo không tin vào kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, người làm chứng Trần Ngọc L1 không chứng kiến sự việc, bị cáo chỉ vì phòng vệ nên vô tình làm vỡ chiếc điện thoại của bị hại.

Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Trâm Anh tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo Biên bản hỏi cung bị can lập ngày 11/01/2023 tại Công an huyện Khánh Sơn, bị cáo Nguyễn Thị Trâm A khai: *“lần thứ ba là sau khi tôi dùng tay hất điện thoại của ông N lần thứ hai thì tôi đi về phía lề đường bên trái theo hướng Cam Ranh đi Khánh Sơn rồi ông N tiếp tục cầm điện thoại quay video về hướng tôi, lúc đó tôi thấy ông N có cầm thêm một điện thoại di động khác nữa, lần này (bỏ một đoạn) dùng tay lấy điện thoại của ông N ném xuống mặt đường nhựa làm điện thoại trượt về phía lề đường bên trái hướng về phía đi về thị trấn Tô Hạp, Khánh Sơn”*.

Bị cáo Nguyễn Thị Trâm A cho rằng điều tra viên đã tự ý ghi thêm lời khai vào biên bản hỏi cung, tuy nhiên tại tất cả biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, ngoài chữ ký của bị cáo Nguyễn Thị Trâm A ở cuối biên bản thì đều có chữ ký xác nhận của bị cáo ở từng trang và ở dòng cuối cùng của lời khai được ghi trong biên bản, nên việc bị cáo cho rằng cán bộ điều tra ghi thêm lời khai là không có cơ sở. Bị cáo cho rằng việc bị cáo dùng tay hất rơi điện thoại là do vô tình, nhưng tại bản tự khai do bị cáo tự viết tại Công an huyện Khánh Sơn ngày 15/11/2022, bị cáo

khai: “Trong lúc đang tranh chấp tôi không đồng ý cho ông N động vào cây cối và san lấp mặt bằng trên lô đất, có công an can ngăn nhưng ông N vẫn cho ông G vào mục và quay phim tôi. Tôi quá bức xúc và trong lúc nóng giận ông N thách thức tôi đập điện thoại N xuống đường. Tôi không nhớ điện thoại màu đen hay xám, có bề mặt hình và sau đó được mời về cơ quan UB xã B giải quyết”.

Theo biên bản ghi lời khai của bị hại Nguyễn Văn N và những người làm chứng Bùi Duy L, Nguyễn Viết H có trong hồ sơ vụ án xác nhận ông Trần Ngọc L1 có mặt chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra ngày 18/6/2022, bản thân ông L1 cũng thừa nhận ông có tham gia chứng kiến việc bị cáo làm hư hỏng chiếc điện thoại của bị hại, nên việc bị cáo cho rằng ông L1 không có tư cách làm chứng là không chính xác.

Mặt khác, lời khai của tất cả những người làm chứng Bùi Duy L, Nguyễn Viết H, Trần Ngọc L1 có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm cũng đã thể hiện những người làm chứng chứng kiến việc bị cáo dùng tay tác động vào điện thoại bị hại Nguyễn Văn N đang cầm trên tay, khiến điện thoại bị rơi xuống đường hư hỏng. Tại các biên bản ghi lời khai (bút lục số 122-125 trong hồ sơ vụ án), người làm chứng Nguyễn Viết H xác định bị hại Nguyễn Văn N không đưa điện thoại cho bị cáo mà bị cáo giật điện thoại của bị hại và ném xuống mặt đường khiến điện thoại bị hư hỏng.

Lời khai của ông Nguyễn Viết H phù hợp với lời khai của người bị hại, với lời khai những người làm chứng khác và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các video clip có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung biên bản lập ngày 25/10/2022 tại Công an huyện Khánh Sơn về việc kiểm tra trích xuất các đoạn video ghi hình vụ việc được lưu trữ trong điện thoại di động của ông Nguyễn Văn N.

Từ các tài liệu, chứng cứ nói trên, có đủ cơ sở để xác định rằng, vào ngày 18/6/2022, do mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai với bị hại Nguyễn Văn N mà bị cáo Nguyễn Thị Trâm A đã có hành vi cố ý sử dụng tay tác động làm điện thoại của bị hại Nguyễn Văn N rơi xuống đường, gây nứt vỡ, hư hỏng màn hình và vỏ ngoài của chiếc điện thoại hiệu Iphone 11 có bộ nhớ trong 64GB. Giá trị tài sản bị bị cáo làm hư hỏng là 3.360.000 đồng. Như vậy, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Khánh Sơn xét xử bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Trâm A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và xử phạt bị cáo mức hình phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 1 năm 6 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo kêu oan nhưng không đưa ra được căn cứ chứng minh, cũng không xuất trình thêm được tài liệu chứng minh bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; nên Hội đồng xét xử phúc

thẩm xét thấy không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Trâm A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Trâm A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **NGUYỄN THỊ TRÂM A 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời gian thử thách 1 (một) năm 6 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Trâm A cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện K, tỉnh Khánh Hòa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ba Cùm Bắc trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Nguyễn Văn Nhật và bị cáo Nguyễn Thị Trâm A, buộc bị cáo Nguyễn Thị Trâm A phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn N số tiền thiệt hại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 là: 3.360.000 đồng (Ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.360.000 đồng bị cáo Nguyễn Thị Trâm A đã tự nguyện nộp để bồi thường, khắc phục hậu quả (do bà Nguyễn Thị C nộp thay) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0003523 ngày 02/03/2023 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Khánh Sơn để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho anh Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, kích thước: dài 15cm, rộng 7,5cm, dày 0,7cm bị nứt vỡ màn hình và phần vỏ máy ốp kính phía sau.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/03/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Khánh Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Sơn).

2/ **Về án phí:** Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thị Trâm A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa
- Công an huyện Khánh Sơn
- VKSND huyện Khánh Sơn
- Chi cục THADS huyện Khánh Sơn
- TAND huyện Khánh Sơn
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + NTGTT
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**LÂM VƯƠNG MỸ LINH**